

## Tankguard HB

### Mô tả sản phẩm

Đây là loại sơn 2 thành phần gốc epoxy đóng rắn bằng polyamine. Sản phẩm này có khả năng chống hóa chất tốt. Có thể dùng làm lớp chống rỉ, lớp trung gian hay lớp phủ hoàn thiện trong môi trường khí quyển và ngâm nước. Thích hợp dùng làm sơn phủ trên bề mặt chuẩn bị tốt của thép carbon, bê tông, thép tráng kẽm và thép không rỉ.

#### Mục đích sử dụng

Hàng hải:

Được thiết kế như là hệ sơn bồn bể chứa hóa chất. Màng sơn này có khả năng tốt chịu nhiều loại hàng hóa. Tham khảo Danh mục chịu hóa chất của ngành Hàng hải trên trang [www.jotunprl.com](http://www.jotunprl.com) Có thể được dùng làm lớp sơn cho két chứa dầu thô, dung dịch khoan.

Công nghiệp:

Đề nghị sử dụng như là lớp sơn bên trong bồn bể cho công trình biển, công trình bờ, bồn bể chôn ngầm và đường ống. Tham khảo Danh mục chịu hóa chất của ngành Công nghiệp.

#### Phê chuẩn & chứng chỉ

Được phê chuẩn phù hợp với PSPC cho Hầm hàng chứa dầu thô theo IMO Res. MSC 288(87)  
Thử nghiệm theo API-đề nghị 5L2

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

#### Màu sắc

xám nhạt, hồng, xanh xám, màu xám, đỏ

## Thông số sản phẩm

Đặc tính	Thử nghiệm/Tiêu chuẩn	Mô tả
Thể tích chất rắn	ISO 3233	50 ± 2 %
Cấp độ bóng (GU 60 °)	ISO 2813	mờ (0-30)
Điểm chớp cháy	ISO 3679 Method 1	25 °C
Tỷ trọng	tính toán	1,4 kg/l
VOC-US/Hong Kong	US EPA phương pháp 24 (kiểm nghiệm)	390 g/l
VOC-EU	IED (2010/75/EU) (đo đạc)	483 g/l
VOC-Trung quốc	GB/T 23985-2009 (ISO 11890-1) (kiểm nghiệm)	420 g/l

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Tất cả thông số được áp dụng cho sơn đã được pha trộn.

Mô tả về độ bóng: Theo định nghĩa của Jotun.

## Chiều dày màng sơn mỗi lớp

### Dải thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

Chiều dày khô	80 - 160 µm
Chiều dày ướt	160 - 320 µm
Định mức phủ lý thuyết	6,3 - 3,1 m <sup>2</sup> /l

Chiều dày tối đa thường bị vượt quá tại khu vực sơn chồng mí và khu vực khó tiếp cận bằng súng phun. Sản phẩm này có thể được sơn lên tới 50% dày hơn chiều dày tối đa qui định mà không bị ảnh hưởng tới những đặc tính kỹ thuật của sản phẩm.

## Chuẩn bị bề mặt

Nhằm bảo đảm độ bám dính lâu dài của lớp kế, bề mặt phải sạch, khô và không chứa những tạp chất khác.

### Bảng tổng kết cho công tác chuẩn bị bề mặt

Chất nền vật sơn	Tối thiểu	Chuẩn bị bề mặt	Đề nghị
Thép carbon	Sa 2½ (ISO 8501-1)	Sa 2½ (ISO 8501-1)	
Bề mặt sơn	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại (ISO 12944-4, 6.1)	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại (ISO 12944-4, 6.1)	
Bê tông	Phan hạt khô đạt tiêu chuẩn SSPC-SP 13/NACE No.6.	Phan hạt khô đạt tiêu chuẩn SSPC-SP 13/NACE No.6.	
Thép không rỉ	Bề mặt phải được tạo nhám bằng tay hay bằng máy với hạt phi kim loại hay vài nhám hay giấy nhám để tạo độ nhám bề mặt.	Phun hạt làm sạch bề mặt sử dụng hạt phi kim loại được phê chuẩn để đạt được độ nhám bề mặt phù hợp.	
Tôn tráng kẽm.	Bề mặt phải sạch, khô và có độ nhám tốt.	Phun hạt cấp độ nhẹ, sử dụng hạt phi kim loại để làm sạch bề mặt và tạo độ nhám đồng đều.	

## Thi công

### Phương pháp thi công

Sản phẩm có thể được thi công bằng

Dạng phun: Sử dụng máy phun sơn yếm khí (airless spray).

Cọ/chổi sơn: Được đề nghị dùng cho công tác sơn đậm vá góc cạnh và diện tích nhỏ. Cẩn thận để đạt được chiều dày khô qui định.

Ru-lô/con lăn: Chỉ nên sử dụng ru-lô/con lăn để thi công cho lỗ thoát nước, lỗ khoét công nghệ, các đường ống nhỏ, v.v...

### Tỷ lệ pha trộn (theo thể tích)

Tankguard HB Comp A

4 phần

# Bảng thông số kỹ thuật

## Tankguard HB



Tankguard HB Comp B

1 phần

### Dung môi pha loãng/vệ sinh

Chất pha loãng: Jotun Thinner No. 23

### Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc (inch/1000): 17-23

Áp lực tại đầu súng phun (tối thiểu): 150 bar/2100 psi

## Thời gian khô và đóng rắn

Nhiệt độ bề mặt	5 °C	10 °C	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	12 h	7 h	3.5 h	1.5 h
Khô để đi lên được	36 h	24 h	6 h	4 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	36 h	24 h	6 h	4 h
Khô để sơn lớp kế, tối đa, môi trường khí quyển	40 d	25 d	21 d	7 d
Khô/dóng rắn để sử dụng	28 d	14 d	7 d	3 d
Khô/dóng rắn để ngâm nước	14 d	7 d	4 d	2 d

Thời gian khô và đóng rắn được xác định trong điều kiện nhiệt độ được kiểm soát và độ ẩm tương đối dưới 85%, và ở chiều dày khô trung bình của sản phẩm.

Khô bề mặt: giai đoạn khô mà khi nhấn nhẹ lên màng sơn sẽ không để lại dấu tay hay cảm thấy bị dính.

Khô để đi lại được: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể chịu được việc đi lại trên nó mà không để lại vết hằn hay hư hại.

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: thời gian ngắn nhất cho phép trước khi có thể sơn lớp kế.

Khô để sơn lớp kế, tối đa, môi trường khí quyển: Thời gian lâu nhất được cho phép trước khi sơn lớp kế.

Khô/dóng rắn để sử dụng: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể hoàn toàn tiếp xúc với môi trường sử dụng/trung bình.

Khô/dóng rắn để ngâm nước: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể được ngâm hoàn toàn trong nước biển.

## Thời gian để phản ứng và thời gian sống sau khi pha trộn

Nhiệt độ sơn	23 °C
Thời gian để sơn phản ứng sau khi pha trộn các thành phần với nhau	min
Thời gian sống	8 h

Giảm đi khi ở nhiệt độ cao hơn.

## Chịu nhiệt

	Nhiệt độ	
	Liên tục	Tới đinh
Khô khí quyển	120 °C	140 °C
Ngâm, nước biển	50 °C	60 °C
Ngâm, dầu thô	50 °C	70 °C

Những thông tin chi tiết hơn liên quan tới khả năng chịu hóa chất có thể được tìm thấy trong Danh sách chịu hóa chất sơn Hàng hải và/hay sơn Công nghiệp trên trang web của Jotun, hay liên hệ với văn phòng Jotun địa phương.

Thời gian chịu nhiệt tới đinh tối đa 1 giờ.

Nhiệt độ liệt kê trên chỉ liên quan tới khả năng bảo vệ. Khả năng của màng sơn về mặt thẩm mỹ sẽ bị ảnh hưởng ở nhiệt độ này.

Xin lưu ý rằng màng sơn có khả năng chịu nhiệt khi ngâm vào hóa chất tới mức độ nào thì tùy thuộc vào loại hóa chất đó và thời gian ngâm lâu hay mau. Khả năng chịu nhiệt sẽ bị ảnh hưởng bởi tính toàn bộ của hệ thống sơn. Phải bảo đảm rằng khi đó khả năng chịu nhiệt của từng lớp sơn phải như nhau.

## Tính tương thích của sản phẩm

Tùy vào môi trường thực tế mà hệ sơn chịu đựng, có thể sử dụng nhiều loại sơn lót và sơn phủ khác nhau để kết hợp với sản phẩm này. Một vài thí dụ như bên dưới. Xin liên hệ với Jotun để có thêm chi tiết.

Lớp trước: epoxy

Lớp kế: epoxy

## Đóng gói

	Thể tích (lít)	Cơ thùng chứa (lít)
Tankguard HB Comp A	16	20
Tankguard HB Comp B	4	5

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cở đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

## Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

## Thời gian lưu kho ở 23 độ C

Tankguard HB Comp A	24 tháng
Tankguard HB Comp B	24 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

## Chú ý

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

## Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

## Độ dao động màu sắc

Khi sản phẩm sử dụng là lớp chống rỉ hay lớp chống hà thì màng sơn có thể bị thay đổi nhẹ về màu sắc theo từng mẻ sản xuất. Những sản phẩm này có thể bị bạc màu và phai hóa khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời và thời tiết ngoài trời.

## Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.